

HƯỚNG DẪN

**THỰC HIỆN CHO VAY BỔ SUNG VỐN ĐỂ KHÔI PHỤC
SẢN XUẤT, KINH DOANH ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG VAY VỐN BỊ RỦI RO
DO NGUYÊN NHÂN KHÁCH QUAN**

Thực hiện Nghị quyết số 62/NQ-HĐQT ngày 04/11/2016 của Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH), Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn thực hiện cho vay bổ sung vốn để khôi phục sản xuất, kinh doanh đối với những khách hàng vay vốn bị rủi ro do nguyên nhân khách quan như: thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, ... như sau:

1. Những khách hàng vay vốn từ các chương trình cho vay đang thực hiện tại NHCSXH để sản xuất, kinh doanh bị rủi ro do nguyên nhân khách quan nêu trên được vay bổ sung vốn để khôi phục sản xuất, kinh doanh, bao gồm:

a) Khách hàng vay vốn chương trình cho vay hộ nghèo theo Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác và văn bản số 316/NHCS-KH ngày 02/5/2003 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ cho vay hộ nghèo để sử dụng vào mục đích sản xuất, kinh doanh nêu tại điểm 5.1 mục 5 của văn bản này.

b) Khách hàng vay vốn chương trình cho vay hộ cận nghèo theo Quyết định số 15/2013/QĐ-TTg ngày 23/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ cận nghèo và văn bản số 1003/NHCS-TDNN ngày 12/4/2013 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ cho vay vốn đối với hộ cận nghèo.

c) Khách hàng vay vốn chương trình cho vay hộ mới thoát nghèo theo Quyết định số 28/2015/QĐ-TTg ngày 21/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo và văn bản số 2859/NHCS-TDNN ngày 13/8/2015 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn nghiệp vụ cho vay vốn đối với hộ mới thoát nghèo.

2. Danh sách khách hàng vay vốn bị rủi ro do nguyên nhân khách quan được xem xét cho vay bổ sung vốn để khôi phục sản xuất, kinh doanh, gồm:

a) Danh sách khách hàng vay vốn bị rủi ro đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt khoan nợ.

b) Đối với khách hàng có dư nợ mới bị thiệt hại: Khách hàng có mức độ thiệt hại được xem xét khoan nợ theo quy định (hiện nay là từ 40% trở lên) và sử dụng vốn đúng mục đích.

Căn cứ Biên bản xác định mức độ thiệt hại về vốn và tài sản đã có đầy đủ chữ ký của các thành phần quy định theo mẫu số 02/XLN đính kèm Quyết định số 15/QĐ-HĐQT ngày 27/01/2011 của Hội đồng quản trị NHCSXH về việc ban hành Quy định xử lý nợ bị rủi ro trong hệ thống NHCSXH, NHCSXH nơi cho vay lập Danh sách khách hàng vay vốn bị rủi ro do nguyên nhân khách quan có mức độ thiệt hại từ 40% trở lên của 3 chương trình cho vay nêu tại điểm 1 văn bản này (theo mẫu đính kèm), trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Danh sách này được lưu tại bộ phận Tín dụng.

3. Mức cho vay tối đa

Khách hàng có thể vay bổ sung vốn một hoặc nhiều lần nhưng mức dư nợ sau khi thực hiện cho vay bổ sung không vượt quá mức cho vay tối đa theo quy định của từng chương trình cho vay, không bao gồm dư nợ khoanh và dư nợ mới bị thiệt hại.

Một số trường hợp cụ thể được xử lý như sau:

- Trường hợp tại thời điểm xem xét cho vay, khách hàng vay vẫn thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách của chương trình cho vay có dư nợ bị thiệt hại thì mức dư nợ sau khi thực hiện cho vay bổ sung vốn để khôi phục sản xuất, kinh doanh không vượt quá mức cho vay tối đa theo quy định của chương trình, không bao gồm dư nợ đang được khoanh và dư nợ mới bị thiệt hại.

- Trường hợp tại thời điểm xem xét cho vay, khách hàng vay không thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách của chương trình cho vay có dư nợ bị thiệt hại:

+ Đối với khách hàng vay đã được khoanh nợ toàn bộ số dư nợ của chương trình cho vay có dư nợ bị thiệt hại thì mức dư nợ sau khi thực hiện cho vay bổ sung vốn để khôi phục sản xuất, kinh doanh không vượt quá mức cho vay tối đa của chương trình cho vay mới. Trong trường hợp này, hộ vay vừa có dư nợ khoanh ở chương trình cho vay cũ, vừa có dư nợ cho vay bổ sung vốn để khôi phục sản xuất, kinh doanh ở chương trình cho vay mới.

+ Đối với khách hàng vay đã được khoanh một phần dư nợ của chương trình cho vay có dư nợ bị thiệt hại thì mức dư nợ sau khi thực hiện cho vay bổ sung vốn để khôi phục sản xuất, kinh doanh không vượt quá mức cho vay tối đa của chương trình cho vay mới trừ đi số dư nợ không được khoanh của chương trình cho vay cũ. Trường hợp này, hộ vay vừa có dư nợ của chương trình cho vay cũ (cả nợ khoanh và nợ không được khoanh), vừa có dư nợ của chương trình cho vay mới để khôi phục sản xuất, kinh doanh.

4. Những nội dung khác về: Đối tượng khách hàng được vay vốn, điều kiện cho vay, thủ tục và quy trình cho vay, lãi suất cho vay, thời hạn cho vay, mục đích sử dụng vốn vay, phương thức cho vay, định kỳ hạn trả nợ, thu nợ, thu lãi, gia hạn nợ, xử lý nợ bị rủi ro, ... thực hiện theo quy định của từng chương trình cho vay.

5. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày 01/12/2016.

Nhận được văn bản này, yêu cầu Giám đốc chi nhánh NHCSXH cấp tỉnh, cấp huyện báo cáo Ủy ban nhân dân và Ban đại diện cùng cấp, đồng thời phối hợp với các Hội, đoàn thể nhận ủy thác triển khai thực hiện. Nếu có vướng mắc, báo cáo Tổng Giám đốc (qua Ban Tín dụng người nghèo) xem xét, giải quyết/.

Nơi nhận:

- Tổng Giám đốc;
- Trưởng Ban kiểm soát NHCSXH;
- Các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;
- Hội LHPN VN, HND VN;
- Hội CCB VN, Đoàn TNCS HCM; } (để phối hợp thực hiện)
- Chi nhánh các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Các Ban CMNV tại HSC;
- TTĐT, TTCNTT, Sở giao dịch;
- Ban KTKSNB KVMN;
- Lưu: VT, TDNN.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Lý

**DANH SÁCH KHÁCH HÀNG VAY VỐN
BỊ RỦI RO DO NGUYÊN NHÂN KHÁCH QUAN ĐƯỢC XEM XÉT
CHO VAY BỔ SUNG VỐN ĐỂ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT, KINH DOANH**

Đơn vị: đồng, %

S T T	Họ và tên	Chương trình cho vay	Mã món vay	Mức độ thiệt hại về vốn và tài sản	Dư nợ	Trong đó, Dư nợ bị thiệt hại
1	2	3	4	5	6	7
I	Xã A					
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
II	Xã B					
8						
9						
...						
Tổng cộng						

..., Ngày....tháng....năm....

Lập biểu
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Giám đốc
(Ký tên, đóng dấu)

Phê duyệt của
Chủ tịch UBND cấp huyện
(Ký tên, đóng dấu)